

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày 25-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Oanh

Ông Nguyễn Văn Luận

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2018/TLST-HS ngày 28/12/2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn M (tên gọi khác: không), sinh năm 1974, tại tỉnh N; nơi cư trú: xóm NC, xã NM, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị L; có vợ là Dương Thị M và có 03 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Phạm Xuân H (tên gọi khác: không), sinh năm 1966, tại tỉnh N; nơi cư trú: xóm TĐ, xã NM, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng V và bà Trịnh Thị Đ; có vợ là Hoàng Thị Đ và có 03 con (con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 02/4/2015 của Trưởng công an huyện H xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chấp hành xong ngày 6/4/2015). Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đinh Văn Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút, ngày 4/10/2018, tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã Ninh Mỹ đang làm nhiệm vụ thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện Phạm Văn M đang có hành vi bán lô đề trái phép thông qua tin nhắn điện thoại với Phạm Xuân H. Qua thu giữ và kiểm tra điện thoại của M, phát hiện ngày 02/10/2018 và ngày 03/10/2018, M sử dụng điện thoại Oppo F1s gắn sim thuê bao số 01632907477 đăng ký nick zalo Phạm Hồng L để nhắn tin mua bán lô đề với nick zalo Phạm Xuân H có số điện thoại 0917.356.420. Cụ thể:

- Ngày 02/10/2018, M nhận 4 tin nhắn của H là hình ảnh 4 bảng đề với tổng số tiền mua bán lô đề là 12.269.000 đồng (trong đó tiền ghi lô, đề là 8.269.000 đồng, tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng);

- Ngày 03/10/2018, M nhận 3 tin nhắn của H là hình ảnh 3 bảng đề với tổng số tiền mua bán lô, đề là 24.979.000 đồng (trong đó tiền ghi lô, đề là 11.219.000 đồng, tiền trúng thưởng là 13.760.000 đồng).

Khi H gửi tin nhắn đến, M đều nhắn tin xác nhận lại bằng ký hiệu “1”, “2”, “3”, ... lần lượt dưới từng hình ảnh bảng đề.

Cơ quan điều tra cũng đã thu giữ điện thoại Oppo vỏ màu trắng, lắp sim thuê bao số 0917.356.420 của H và số tiền 1.000.000 đồng H tự nguyện giao nộp. M và H đều có lời khai trình bày: Đầu tháng 10 năm 2018, M có đặt vấn đề với H và H đã đồng ý về việc H bán lô, đề cho khách sau đó chuyển bảng đề bằng tin nhắn điện thoại qua mạng zalo cho M để hưởng hoa hồng theo tỉ lệ 15% tổng số tiền ghi đề, 25% tổng số tiền ghi lô xiên và 1.000 đồng một điểm lô. Trong các ngày 02/10/2018 và 03/10/2018, H đã chuyển các bảng ghi các số lô, số đề cho M như đã nêu trên đồng thời M và H đã trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua hàng ngày cho nhau và M đã trả tiền hoa hồng trong hai ngày cho H là 1.698.000 đồng. M không biết H đã bán lô, đề cho khách nào và H không biết M chuyển bảng lô đề cho ai.

Đối với số tiền trúng thưởng lô, đề, H khai đã trả thưởng cho người mua nhưng do những người mua lô, đề đều là khách đi đường nên không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Phạm Văn M khai nhận sau khi nhận bảng lô đề của H, M tổng hợp chuyển bảng lô đề cho một người tên H1 để hưởng hoa hồng. H1 trực tiếp đến nhà M để lấy bảng đề từng ngày và ngày hôm sau thì thanh toán thắng thua của ngày hôm trước nên M không biết số điện thoại, tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H1. M và H1 đã thanh toán với nhau tiền thắng, thua của ngày 2/10/2018 còn ngày 3/10/2014 thì chưa thanh toán. Số tiền hoa hồng ngày 2/10/2018 M được

hưởng là 118.000 đồng. M đã tự nguyện nộp lại số tiền liên quan đến việc bán lô đề là 10.118.000 đồng.

M và H thống nhất hình thức mua, bán lô đề; việc tính được, thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày như sau: Đối với số đề, người mua chọn mua số có hai chữ số bất kỳ. Nếu số đã mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì sẽ được hưởng 80 lần số tiền đã bỏ ra mua. Đối với đề ba số, người mua chọn mua số có ba chữ số bất kỳ và được so với ba số cuối cùng của giải đặc biệt. Nếu số đã mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì được hưởng 400 lần số tiền đã bỏ ra mua; Đối với các số lô, người mua chọn mua số có hai chữ số bất kỳ, nếu số đã mua trùng với 2 số cuối của một hoặc nhiều giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì trúng thưởng. Trong đó, một điểm lô Hà Nội là 23.000 đồng, khi trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng và một điểm lô Ninh Bình là 20.000 đồng, khi trúng thưởng sẽ được trả 70.000 đồng. Đối với số lô xiên, người mua chọn mua những số có hai chữ số sau đó ghép lại thành một nhóm (ghép 2 số gọi là xiên 2, ghép 3 số gọi là xiên 3, ghép 4 số gọi là xiên 4). Nếu những số xiên đã mua trùng với hai số cuối của các giải thưởng thì người mua trúng thưởng và được trả thưởng với tỉ lệ: xiên hai được gấp 10 lần, xiên 3 được gấp 40 lần, xiên 4 được gấp 100 lần số tiền đã bỏ ra mua. Trường hợp người mua không trúng thưởng thì người mua sẽ mất số tiền đã bỏ ra mua số lô, số đề.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSHL ngày 25/12/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề trái phép trong các ngày 2 và 3 tháng 10 năm 2018 qua tin nhắn mạng zalo với số tiền là 37.248.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, các vật chứng thu giữ được.... Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị cáo Phạm Văn M giữ vai trò cao hơn đối với bị cáo Phạm Xuân H. Các bị cáo phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải; đều đã nộp lại một phần số tiền liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo Phạm Xuân H có cha, mẹ những là người có thành tích khi tham gia kháng chiến chống Mỹ và được hưởng chế độ theo quy định. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Phạm Xuân H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; khấu

trừ từ 5% đến 10% thu nhập của các bị cáo trong thời hạn cải tạo và phạt bổ sung đối với bị cáo M từ 15 đến 20 triệu đồng, đối với bị cáo H từ 10 đến 15 triệu đồng. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), buộc bị cáo M phải nộp lại số tiền 19.488.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội và buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 19.458.000 đồng gồm 17.760.000 đồng trúng thưởng và 1.698.000 đồng tiền hoa hồng là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội và do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước và được trừ vào số tiền bị cáo M đã nộp là 10.118.000 đồng và bị cáo H đã nộp là 1.000.000 đồng; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ngoài những nội dung trên, ngày 4/10/2018, Phạm Xuân H cũng đã chuyển bảng lô đề cho Phạm Văn M với số tiền ghi lô, đề là 9.209.000 đồng nhưng do M bị công an triệu tập làm việc, chưa xác nhận tin nhắn của H nên H đã tự đứng ra trả thưởng cho người mua trúng thưởng là khách đi đường (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Đối với phần tài liệu liên quan đến việc M chuyển bảng đề cho người tên H1 để hưởng hoa hồng và việc H ghi lô đề cho khách đi đường trong các ngày 2/10/2018, 3/10/2018, 4/10/2018 do chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này để tiếp tục điều tra, xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Phạm Văn M, Phạm Xuân H đều là người đã thành niên, nhận thức rõ việc mua, bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo sử dụng điện thoại di động nhắn tin với nhau qua mạng zalo để mua, bán số lô, số đề trái phép vào ngày 2/10/2018 là 12.269.000 đồng và ngày 3/10/2018 là 24.979.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm

vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của BLHS.

[3] Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm với nhau ở mức độ giản đơn. Bị cáo Phạm Văn M là người khởi xướng và trực tiếp đứng ra nhận bằng lô, đề từ bị cáo Phạm Xuân H và thanh toán tiền trúng thưởng, tiền hoa hồng cho Phạm Xuân H. Bị cáo M khai sau khi nhận bằng lô, đề từ bị cáo H sẽ chuyển cho một người tên là H1 để hưởng hoa hồng nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại cụ thể của H1. Bị cáo H khai là người ghi lô đề cho khách sau đó tổng hợp chuyển cho M để hưởng hoa hồng nhưng không xác định được người mua lô, đề là ai nên cần xác định bị cáo M và bị cáo H đã trực tiếp mua, bán các số lô, số đề với nhau. Trong đó, bị cáo M là người khởi xướng và là người chịu trách nhiệm thanh toán tiền thắng, thua nên giữ vai trò cao hơn so với bị cáo H.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trong ngày 2 và 3/10/2018 đều lớn hơn 05 triệu đồng nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên không được xác định là phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo M có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội luôn chấp hành đúng pháp luật, không có tiền án, tiền sự. Trước phiên tòa, bị cáo M đã nộp lại phần lớn số tiền dùng vào việc phạm tội nên cần xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo H không có tiền án, tiền sự song xét về nhân thân, trước đây bị cáo H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong, đủ thời hạn để được coi là không vi phạm hành chính. Bị cáo H cũng đã nộp lại một phần số tiền liên quan đến việc phạm tội và có bố mẹ là những người có đóng góp tích cực trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên, xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đều có công ăn việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách

ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về áp dụng các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Trong hai ngày 2 và 3/10/2018, bị cáo H đã chuyển cho bị cáo M số tiền mua lô, đề là 19.488.000 đồng và nhận từ bị cáo M 19.458.000 đồng gồm số tiền trúng thưởng là 17.760.000 đồng và tiền hoa hồng là 1.698.000 đồng. Những số tiền này là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội và do phạm tội mà có. Do đó, cần buộc bị cáo M và bị cáo H phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS (được khấu trừ vào số tiền bị cáo M, bị cáo H đã nộp). Đối với 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Ngày 4/10/2018, Phạm Văn M chưa xác nhận tin nhắn của Phạm Xuân H nên không đủ căn cứ xử lý M và H về hành vi đánh bạc ngày 4/10/2018. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến việc M chuyển bằng đề cho người tên H1 để hưởng hoa hồng và việc H ghi lô đề cho khách đi đường trong các ngày 2/10/2018, 3/10/2018, 4/10/2018 để tiếp tục điều tra, xác minh là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn M và Phạm Xuân H phạm tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 36, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: - Bị cáo Phạm Văn M 30 (*ba mươi*) tháng cải tạo không giam giữ;
- Bị cáo Phạm Xuân H 24 (*hai mươi bốn*) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã NM, huyện H, tỉnh N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Văn M và bị cáo Phạm Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người

bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo Phạm Văn M và bị cáo Phạm Xuân H trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: - Phạt tiền 18 (*mười tám*) triệu đồng đối với bị cáo Phạm Văn M.

- Phạt tiền 15 (*mười lăm*) triệu đồng đối với bị cáo Phạm Xuân H.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Oppo F1s của Phạm Văn M và 01 chiếc điện thoại Oppo của Phạm Xuân H.

Buộc bị cáo Phạm Văn M phải nộp lại số tiền là 19.488.000 (*mười chín triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn*) đồng được trừ vào số tiền đã nộp là 10.118.000 đồng, còn phải nộp là 9.370.000 (*chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn*) đồng và buộc bị cáo Phạm Xuân H phải nộp lại số tiền là 19.458.000 (*mười chín triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn*) đồng được trừ vào số tiền đã nộp là 1.000.000 đồng, còn phải nộp là 18.458.000 (*mười tám triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn*) đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Số tiền 10.118.000 đồng do Phạm Văn M nộp và số tiền 1.000.000 đồng do Phạm Xuân H nộp cùng 02 chiếc điện thoại nói trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2018; ủy nhiệm chi ngày 25/12/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và Biên lai thu tiền số AA/2010/00277 ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Văn M, bị cáo Phạm Xuân H phải nộp mỗi bị cáo 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh